

RESEARCH ON SOLUTIONS TO DEVELOP SELF-STUDY AND SELF-RESEARCH SKILLS IN POLITICAL THEORY COURSES FOR STUDENTS OF QUANG BINH UNIVERSITY

NGHIÊN CỨU GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG TỰ HỌC,
TỰ NGHIÊN CỨU CÁC HỌC PHẦN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ CHO
SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

Lương Thị Lan Huệ, Trần Thị Ánh Tuyết
Trường Đại học Quảng Bình

ABSTRACT: *The article highlights the importance of self-study and self-research of political theory knowledge for university students. From the current situation of self-study and self-research of political theory courses of students, the article proposes solutions to train and develop self-study and self-research skills of political theory courses for students of Quang Binh University.*

Keywords: *Self-study, self-research, political theory, Marxism-Leninism.*

TÓM TẮT: *Bài viết nêu bật tầm quan trọng của việc tự học, tự nghiên cứu khối kiến thức lý luận chính trị đối với sinh viên ở các trường đại học. Từ thực trạng hoạt động tự học, tự nghiên cứu các học phần lý luận chính trị của sinh viên, bài viết đưa ra các giải pháp nhằm rèn luyện, phát triển kỹ năng tự học, tự nghiên cứu các học phần lý luận chính trị cho sinh viên Trường Đại học Quảng Bình.*

Từ khóa: *Tự học, tự nghiên cứu, lý luận chính trị, chủ nghĩa Mác - Lênin.*

1. MỞ ĐẦU

Tự học, tự nghiên cứu là phương pháp học tập hiệu quả, giữ vai trò đặc biệt quan trọng đối với sinh viên bậc đại học. Thời lượng học trên lớp theo thời khóa biểu chính khóa thường không đủ để người học nắm bắt và phân tích toàn diện các vấn đề trong mỗi bài giảng. Để mở rộng và đào sâu kiến thức, sinh viên cần chủ động tìm hiểu, nghiên cứu thêm ngoài giờ lên lớp. Do đó, hoạt động tự học, tự nghiên cứu trở thành yếu tố then chốt, quyết định đến chất lượng và kết quả học tập của sinh viên.

Tầm quan trọng của tự học, tự nghiên cứu đối với sinh viên trước hết là nhằm tăng thêm sự hiểu biết về các lĩnh vực nghiên cứu, nâng cao kết quả học tập, qua đó khẳng

định năng lực, học vấn của mỗi người. Ở các trường đại học, hoạt động tự học, tự nghiên cứu của sinh viên được ghi rõ trong chiến lược phát triển của nhà trường, được cụ thể hoá qua việc xây dựng đề cương học phần và phương pháp dạy học tích cực của giảng viên và sinh viên.

Mặc dù tự học, tự nghiên cứu đóng vai trò then chốt trong việc nâng cao năng lực, rèn luyện, phát triển kỹ năng của mỗi sinh viên song nhìn chung hoạt động tự học, tự nghiên cứu của sinh viên nói chung và sinh viên Trường Đại học Quảng Bình nói riêng chưa đạt được kết quả như mong đợi. Một bộ phận sinh viên chưa có thói quen tự học, tự nghiên cứu, một số giảng viên chưa thường xuyên chú trọng hoạt động tự học,

***Ghi chú:** Địa danh trong bài được thực hiện theo đơn vị hành chính trước thời điểm sáp nhập tỉnh.

tự nghiên cứu của sinh viên. Luật Giáo dục năm 2019 nhấn mạnh “*Phương pháp giáo dục phải khoa học, phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, tư duy sáng tạo của người học, bồi dưỡng cho người học năng lực tự học và hợp tác, khả năng thực hành, lòng say mê học tập và ý chí vươn lên*” [5; tr3]. Lý luận dạy học hiện đại cũng chỉ ra rằng, thực chất của việc học là động não, đó là quá trình người học tự suy nghĩ, tìm tòi tài liệu, nghe, đọc nghiên cứu để thẩm thấu. Hoạt động tự học, tự nghiên cứu của sinh viên được đặt ra và trở thành phương pháp học tập chủ đạo trong dạy học hiện đại. Đó là biến quá trình đào tạo trở thành quá trình tự đào tạo.

Hiện nay, các trường đại học nói chung và Trường Đại học Quảng Bình nói riêng đang áp dụng phương thức đào tạo theo hệ thống tín chỉ. Theo đó sinh viên phải xây dựng được kế hoạch học tập của mình để thích ứng với sự linh hoạt về cách thức tổ chức lớp học. Đồng thời, sinh viên phải tự học, tự nghiên cứu nhiều hơn để có thể hoàn thành tốt bài tập nhóm, bài tập cá nhân. Thực tiễn dạy học các học phần lý luận chính trị cho thấy ý thức tự học, tự nghiên cứu của hầu hết sinh viên chưa cao. Phần lớn sinh viên xem lý luận chính trị là các môn học phụ nên chỉ học để đối phó, học để thi chứ chưa có đam mê, động lực tự học, tự nghiên cứu. Do đó, nghiên cứu giải pháp nhằm nâng cao kỹ năng tự học, tự nghiên cứu các học phần lý luận chính trị cho sinh viên là việc làm vô cùng cần thiết trên cả bình diện lý luận và thực tiễn.

2. KHÁCH THỂ NGHIÊN CỨU VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Khách thể nghiên cứu

Khách thể nghiên cứu là 164 sinh viên Trường Đại học Quảng Bình từ năm nhất

đến năm tư ở tất cả các ngành học. Khảo sát được thực hiện bằng bảng hỏi trên phần mềm Drive, gồm câu hỏi đóng và mở. Bài viết tập trung làm rõ bốn nội dung: (1) nhận thức về tự học, tự nghiên cứu các học phần lý luận chính trị; (2) động lực tự học, tự nghiên cứu các học phần lý luận chính trị; (3) thời gian, tần suất tự học, nghiên cứu các học phần lý luận chính trị; (4) kỹ năng tự học, tự nghiên cứu các học phần lý luận chính trị.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết vận dụng phương pháp nghiên cứu chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử để thấy được sự tác động của các yếu tố chủ quan, khách quan ảnh hưởng tới hoạt động tự học, tự nghiên cứu các học phần lý luận chính trị của sinh viên Trường Đại học Quảng Bình; sử dụng phương pháp quan sát thực tiễn hoạt động tự học, tự nghiên cứu của sinh viên, phương pháp điều tra bằng bảng hỏi và phỏng vấn sâu đối với một số sinh viên, giảng viên lý luận chính trị kết hợp với phương pháp phân tích, tổng hợp, so sánh để làm rõ nội dung nghiên cứu, đưa ra đánh giá khách quan và cơ sở cho đề xuất giải pháp.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Khái quát về chương trình lý luận chính trị và sự cần thiết phải rèn luyện thói quen tự học, tự nghiên cứu cho sinh viên ở Trường Đại học Quảng Bình

Theo tài liệu Bồi dưỡng lý luận chính trị dành cho đảng viên mới, lý luận chính trị được hiểu là “hệ thống tri thức về lĩnh vực chính trị, phản ánh mối quan hệ của các giai cấp trong việc giành và giữ chính quyền; thể hiện thái độ và lợi ích giai cấp đối với quyền lực Nhà nước trong xã hội có giai cấp” [2; tr2]. Ở Việt Nam, nội dung lý luận chính trị chủ yếu tập trung vào việc nghiên

cứu những nguyên lý và quy luật cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, cùng với tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Chương trình các học phần lý luận chính trị được quy định trong Quyết định số 4890/QĐ-BGDĐT ngày 23/12/2019, về việc phê duyệt chương trình và giáo trình sử dụng chung cho các học phần lý luận chính trị trong đào tạo trình độ đại học đối với các ngành không chuyên về lĩnh vực này. Theo đó, các học phần lý luận chính trị dành cho hệ đại học không chuyên ngành lý luận chính trị bao gồm 5 học phần: Triết học Mác - Lênin (3 tín chỉ), Kinh tế chính trị Mác - Lênin (2 tín chỉ), Chủ nghĩa xã hội khoa học (2 tín chỉ), Tư tưởng Hồ Chí Minh (2 tín chỉ), Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam (2 tín chỉ). Tổng thời lượng các học phần lý luận chính trị là 11 tín chỉ đối với khối ngành không chuyên lý luận chính trị [3; tr2]. Một trong những điểm đổi mới của chương trình lý luận chính trị hiện nay là sự chú trọng đến tính thực tiễn, bảo đảm cho lý luận Mác - Lênin được vận dụng linh hoạt vào bối cảnh đất nước. Các học phần không chỉ trình bày hệ thống lý luận mà còn liên hệ trực tiếp với tình hình chính trị - xã hội Việt Nam, đồng thời phản ánh quan điểm, đường lối của Đảng trong từng giai đoạn. Giáo trình đã cập nhật, bổ sung tư liệu mới phù hợp với văn kiện, đường lối chủ trương, định hướng phát triển của Đảng, Nhà nước và các yêu cầu mới đặt ra trong tương lai.

Trong bối cảnh phát triển mạnh mẽ khoa học công nghệ và hội nhập quốc tế sâu rộng của Việt Nam, việc giảng dạy các học phần lý luận chính trị đóng vai trò quan trọng trong việc xác lập thế giới quan khoa học, nhân sinh quan tích cực cho sinh viên. Thông qua dạy học lý luận chính trị, sinh

viên được cung cấp các kiến thức cơ bản về chính trị, phương pháp duy vật biện chứng, nâng cao năng lực tư duy lý luận, bồi dưỡng phẩm chất đạo đức cách mạng. Việc học các học phần lý luận chính trị không chỉ trang bị kiến thức nền tảng mà còn rèn luyện cho sinh viên năng lực tư duy phản biện, đồng thời nâng cao khả năng phân tích và đánh giá những vấn đề xã hội một cách toàn diện. Cùng với các khoa học khác, lý luận chính trị đã và đang góp phần tạo nên những công dân vừa hồng, vừa chuyên cho xã hội.

Chúng ta biết rằng, dạy và học có mối quan hệ tác động qua lại: phương pháp giảng dạy của thầy ảnh hưởng đến cách học của trò và ngược lại, cách học của sinh viên cũng tác động nhất định đến phương pháp giảng dạy. Nếu giảng viên chỉ truyền đạt kiến thức theo lối một chiều thì khó khơi dậy được khả năng tư duy sáng tạo của người học. Vì vậy, cần chuyển trọng tâm từ giảng viên sang sinh viên, coi sinh viên là chủ thể của hoạt động học tập. Như Nghị quyết Trung ương 2 (khóa VIII) đã chỉ rõ: “Phải đổi mới phương pháp giáo dục đào tạo, khắc phục lối truyền thụ một chiều; rèn luyện nếp tư duy sáng tạo của người học...” [1, tr.6]. Trong bối cảnh giáo dục hiện đại, giảng viên chủ yếu giữ vai trò định hướng, hướng dẫn và tổ chức hoạt động tự học, tự nghiên cứu cho sinh viên. Điều đó có nghĩa là hoạt động tự học, tự nghiên cứu của sinh viên giữ vai trò then chốt trong học tập ở trường đại học. Tự học và tự nghiên cứu giữ vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng học tập của sinh viên trong quá trình đào tạo. Đồng thời, đây cũng là năng lực cần thiết để sinh viên sau khi ra trường có thể chủ động thích ứng với yêu cầu công việc và phát triển nghề nghiệp lâu dài.

Thực tế dạy học cho thấy hoạt động tự

học, tự nghiên cứu của sinh viên nhất là các học phần lý luận chính trị chưa đáp ứng được yêu cầu đòi hỏi của chương trình đào tạo đại học. Một số sinh viên tuy đã có ý thức tự học nhưng do hạn chế về kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin nên các tài liệu thu thập được chưa thật sự đáng tin cậy. Phương pháp tự học của sinh viên còn mang tính hình thức, bột phát, chưa trở thành phong trào rộng khắp trong toàn trường. Thực trạng tự học, tự nghiên cứu như vậy không thể đáp ứng được yêu cầu đào tạo theo học tín chỉ nói chung và các

học phần lý luận chính trị nói riêng.

3.2. Thực trạng hoạt động tự học, tự nghiên cứu của sinh viên trong học tập các học phần lý luận chính trị ở Trường Đại học Quảng Bình

Trường Đại học Quảng Bình hiện là cơ sở giáo dục đại học duy nhất trên địa bàn tỉnh, hoạt động theo mô hình đa ngành và đang đào tạo khoảng 2.000 sinh viên hệ chính quy. Năm học 2024 - 2025 toàn trường có 1.195 sinh viên trong đó có 986 sinh viên hệ chính quy, tất cả sinh viên của trường đều học các học phần lý luận chính trị.

Bảng 1. Số lượng sinh viên các khóa 63, 64, 65, 66 đã tham gia học các học phần lý luận chính trị ở Trường Đại học Quảng Bình

TT	Khóa	Số lượng SV	Các học phần lý luận chính trị đã học				
			Học kỳ 2	Học kỳ 3	Học kỳ 4	Học kỳ 5	Học kỳ 6
1	Khóa 66	285	Triết học MLN				
2	Khóa 65	243	Triết học MLN	Kinh tế chính trị	Chủ nghĩa xã hội khoa học		
3	Khóa 64	210	Triết học MLN	Kinh tế chính trị MLN	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam
4	Khóa 63	248	Triết học MLN	Kinh tế chính trị MLN	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam
	Tổng	986					

(Nguồn: Phòng Đào tạo - Trường Đại học Quảng Bình)

Bảng số liệu trên cho thấy, các học phần lý luận chính trị được học vào học kỳ 2 của năm thứ nhất và kết thúc vào học kỳ 6 của năm thứ ba đối với chương trình đào tạo đại học. Năm học 2024 - 2025 sinh viên

khóa 63, 64 đã học xong các học phần lý luận chính trị, sinh viên khóa 65 đã học xong các học phần thuộc kiến thức khoa học Mác - Lênin, sinh viên khóa 66 chỉ mới bắt đầu học học phần đầu tiên của chương

trình lý luận chính trị.

- Về nhận thức tự học, tự nghiên cứu các học phần lý luận chính trị: Phần lớn sinh viên Trường Đại học Quảng Bình đã nhận thức rõ tầm quan trọng của hoạt động tự học và tự nghiên cứu trong quá trình học tập.

Kết quả khảo sát 164 sinh viên các khóa 63, 64, 65, 66 cho thấy 100% sinh viên của trường cho rằng tự học, tự nghiên cứu các học phần lý luận chính trị đóng vai trò rất quan trọng trong việc nâng cao kiến thức chính trị, kết quả học tập của mỗi cá nhân.

Bảng 2. Nhận thức của sinh viên về ý nghĩa học tập các học phần LLCT

TT	Nội dung đánh giá	Tỷ lệ sinh viên (%)
1	Các học phần LLCT góp phần hình thành thế giới quan khoa học	76,0
2	Các học phần LLCT góp phần bồi dưỡng niềm tin, tình cảm, bản lĩnh chính trị	87,3
3	Các học phần LLCT góp phần xây dựng lòng yêu quê hương, đất nước, con người và chế độ XHCN	85,2

Nguồn: Kết quả khảo sát sinh viên Trường Đại học Quảng Bình, năm 2025 (khảo sát của tác giả).

Kết quả khảo sát (Bảng 2) cho thấy: 76% sinh viên cho rằng các học phần lý luận chính trị góp phần hình thành thế giới quan khoa học; 87,3% nhận định các học phần này giúp củng cố niềm tin, tình cảm, bản lĩnh chính trị; 85,2% khẳng định việc học tập và nghiên cứu lý luận chính trị góp phần nuôi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước, con người và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Thực tế cho thấy những sinh viên có nhận thức đúng đắn và thường xuyên tự học, tự nghiên cứu đều có các phẩm chất như có tính kỷ luật, cầu thị, đam mê nghiên cứu v.v... Nhiều sinh viên nhờ kiên trì và thói quen tự học, tự nghiên cứu mà có hiểu biết sâu rộng về khoa học chính trị, tình hình kinh tế - xã hội, trau dồi phẩm chất đạo đức tốt đẹp và qua đó tự khẳng định bản thân trong học tập lý luận chính trị.

Để làm rõ nhận thức của sinh viên về

các yếu tố ảnh hưởng đến tự học, tự nghiên cứu các học phần lý luận chính trị, tác giả đã khảo sát sinh viên với câu hỏi: “Theo em các yếu tố tác động thúc đẩy sinh viên tự học, tự nghiên cứu các học phần lý luận chính trị là gì”. Kết quả khảo sát cho thấy, các yếu tố tác động thúc đẩy tinh thần tự học, tự nghiên cứu các học phần lý luận chính trị bao gồm phương pháp dạy của giảng viên, cấu trúc, phân bố chương trình, tài liệu tham khảo, nhu cầu của bản thân. Trong xu hướng đổi mới giáo dục, các trường học đều chú trọng phát triển chương trình theo hướng giảm lý thuyết, tăng thời gian nghiên cứu, thảo luận nhờ đó cũng góp phần rèn luyện, phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu cho sinh viên. Nội dung chương trình lý luận chính trị có khoảng 30% kiến thức sinh viên tự học, tự nghiên cứu. Điều này cũng đồng nghĩa với việc

một số nội dung trong chương trình học lý luận chính trị sinh viên tự tìm hiểu để nắm vững mà không có sự hỗ trợ trực tiếp của giảng viên. Do đó, ngoài thời gian học tập ở trên lớp, nhiều sinh viên đã tự học thêm ở giảng đường, nhà trọ, thư viện. Sinh viên cho rằng tự học, tự nghiên cứu bởi cá nhân là yêu cầu tối thiểu của một sinh viên. Ngoài ra, mỗi sinh viên trong quá trình tự học, tự nghiên cứu cần có sự giao lưu, học hỏi bạn bè, thầy, cô, người thân để hiểu biết sâu sắc hơn nội dung cần tìm hiểu. Như vậy, việc cá nhân sinh viên tự học, tự nghiên cứu là rất quan trọng tuy nhiên nhằm có thêm thông tin phong phú, đa dạng, sinh viên cần tạo ra những nhóm cùng học để trao đổi trong học tập. Về phía giảng viên, trong quá trình giảng dạy các học phần lý luận chính trị, mỗi giảng viên đều có những cách thức hướng dẫn riêng về việc tự học, tự nghiên cứu cho sinh viên. Giảng viên giao nhiệm vụ cá nhân hoặc nhóm để sinh viên chủ động, sáng tạo các sản phẩm liên quan đến các dạng bài tập. Thông qua yêu cầu của các dạng bài tập, sinh viên tích cực tìm hiểu và ứng dụng công nghệ thông tin một cách hiệu quả như soạn bài báo cáo bằng Powerpoint, Canva, các trò chơi trực tuyến,... Đồng thời, đa dạng hóa phương thức tiếp cận kiến thức như mạng internet, sách báo, hoạt động trải nghiệm của cá nhân. Sự thay đổi về nội dung và thời lượng chương trình có ý nghĩa lớn trong việc góp phần nâng cao nhận thức, rèn luyện năng lực tự học, tự nghiên cứu cho sinh viên.

Nhìn chung, sinh viên nhận thức được sự cần thiết phải tự học, tự nghiên cứu nhằm tăng thêm hiểu biết, nâng cao kết quả học tập, rèn luyện khả năng tư duy và sáng tạo. Nhiều sinh viên đã tích cực, chủ động tự học, tự nghiên cứu để có kết quả học tập tốt.

- Về động lực tự học, tự nghiên cứu các học phần lý luận chính trị:

Quan sát hoạt động học tập của sinh viên cho thấy số lượng lớn sinh viên chưa có tâm trạng sẵn sàng, hứng thú khi tự học, tự nghiên cứu các học phần lý luận chính trị. Biểu hiện, sinh viên chưa có thói quen tìm kiếm thông tin để hoàn thành các bài tập lý luận chính trị. Phần đông sinh viên chỉ chép ra những nội dung có sẵn trong giáo trình để trình bày nội dung bài tập được giao. Nhiều sinh viên, nhất là sinh viên các ngành Giáo dục thể chất, Ngôn ngữ Anh, Ngôn ngữ Trung Quốc, Công nghệ thông tin, Quản lý tài nguyên và Môi trường đều thể hiện thái độ ở mức bình thường khi thực hiện các bài tập nghiên cứu, thuyết trình lý luận chính trị.

Kết quả phỏng vấn cho thấy, sinh viên đã có động lực tự học, tự nghiên cứu các học phần lý luận chính trị. Tuy nhiên số đông vẫn xem đây là môn phụ và chủ yếu học để hoàn thành yêu cầu thi cử. Mặc dù sinh viên đã nhận thức rõ vai trò và tầm quan trọng của các học phần lý luận chính trị, nhưng vẫn chưa thực sự hứng thú trong việc tự học, tự nghiên cứu nội dung này. Điều này cho thấy, mặc dù hầu hết sinh viên đều nhận thức được tầm quan trọng của hoạt động tự học, tự nghiên cứu nhưng chuyển hóa thành ý thức, động cơ hành vi tự học, tự nghiên cứu chưa cao. Thực tế cho thấy, sinh viên vẫn phụ thuộc nhiều vào tài liệu do giảng viên cung cấp mà chưa chủ động tìm kiếm, khai thác thêm các nguồn tài liệu phong phú khác. Bên cạnh đó, một số giảng viên lạm dụng phương pháp giảng dạy truyền thống (dạy học chuyển giao) dẫn đến giờ dạy chưa thực sự lôi cuốn, truyền cảm hứng cho sinh viên. Chúng ta biết rằng, một trong những động cơ tự học, tự nghiên

cứu của người học chính là việc người học yêu thích các giờ giảng của giảng viên, tò mò học để biết, để thi đạt điểm cao, hoặc sinh viên buộc phải thực hiện tự học, tự nghiên cứu theo yêu cầu của giảng viên. Do đó, nếu không có các yếu tố đó thì sinh viên sẽ không tự giác tự học, tự nghiên cứu.

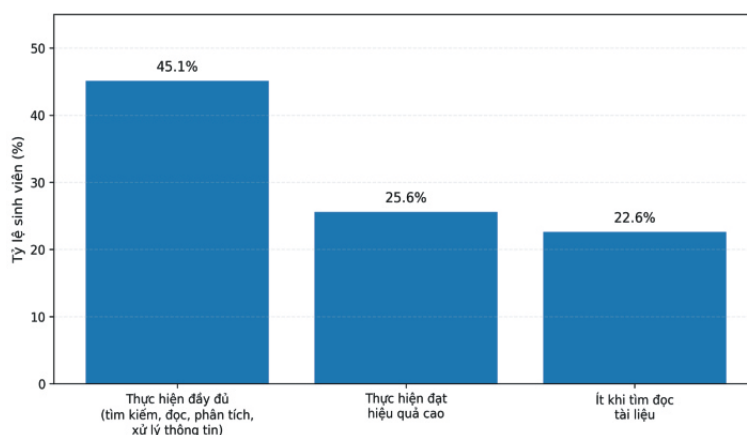
- Về thời gian, tần suất tự học, tự nghiên cứu các học phần lý luận chính trị

Đối với sinh viên, nhất là sinh viên năm thứ nhất, các học phần lý luận chính trị mang tính trừu tượng, lý luận, khó học, khó nhớ nên việc ghi nhớ, hiểu, nắm bắt nội dung bài học ở trên lớp là điều không dễ. Để nắm vững nội dung các học phần lý luận chính trị, sinh viên cần chủ động tự học, tự nghiên cứu ngoài giờ lên lớp. Số liệu khảo sát về thói quen tự học cũng đáng lưu ý: chỉ có 25% sinh viên thường xuyên tìm hiểu, nghiên cứu thêm tài liệu ngoài giờ học; 35,2% thỉnh thoảng mới đọc thêm khi có điều kiện; và 39,8% hoàn toàn phụ thuộc vào kiến thức được cung cấp trên lớp. Điều này cho thấy sinh viên còn thiếu kỹ năng tìm kiếm, xử lý và khai thác thông tin phục vụ tự học. Họ chưa hình thành được thói quen học tập chủ động, độc lập - yếu tố quan trọng để nâng cao hiệu quả học tập các học phần lý luận chính trị nói riêng và quá trình tự bồi dưỡng tri thức sau khi ra trường nói chung. Nhu cầu tự học, tự nghiên cứu các học phần lý luận chính trị ngoài thời gian học ở trên lớp nhằm nâng cao kiến thức, phát triển tư duy chưa được sinh viên chú trọng. Kết quả khảo sát cho thấy phần lớn sinh viên chưa ưu tiên tự học các học phần lý luận chính trị, mà chủ yếu dành sự quan tâm cho các môn chuyên ngành của chương trình đào tạo. Quá trình thực địa tại Trung tâm học liệu của trường cho thấy thời gian sinh viên dành cho tự học, tự nghiên

cứu các học phần lý luận chính trị rất ít so với các học phần chuyên ngành đào tạo. Hầu hết sinh viên lên thư viện tự học, tự nghiên cứu các học phần lý luận chính trị khi giảng viên yêu cầu hoàn thành bài tập cá nhân, bài tập nhóm. Kết quả điều tra phản ánh rằng hoạt động tự học, tự nghiên cứu lý luận chính trị của sinh viên hầu như chỉ diễn ra trong thời gian các học phần này được giảng dạy. Điều này cho thấy, kiến thức lý luận chính trị chưa phải là đối tượng nghiên cứu, tìm hiểu có tính chất thường xuyên của sinh viên. Hay nói cách khác, sinh viên tự học, tự nghiên cứu các học phần lý luận chính trị chủ yếu là học để biết, để hiểu để phục vụ cho việc thi kết thúc học phần lý luận chính trị.

- Về kỹ năng tự học, tự nghiên cứu các học phần lý luận chính trị

Kỹ năng tự học, tự nghiên cứu phản ánh khả năng của sinh viên trong việc tự tổ chức hoạt động học tập để đạt được mục tiêu tri thức và nhiệm vụ đặt ra. Riêng với các học phần lý luận chính trị, kỹ năng tự học, tự nghiên cứu có ý nghĩa quan trọng trong việc hiểu thấu đáo, củng cố và vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Nó được kết tinh bởi nhiều yếu tố như: Sinh viên tự xác định nhu cầu tự học, tự nghiên cứu tức là bản thân có nhu cầu, mong muốn tự học, tự nghiên cứu các học phần lý luận chính trị; xác định mục tiêu, thời gian học tập; và thực hiện nó; xác định các nguồn lực như tài liệu học tập, phương tiện, công cụ, địa điểm tự học, tự nghiên cứu các học phần lý luận chính trị. Kỹ năng tự học, tự nghiên cứu chỉ được hình thành và phát triển khi sinh viên thường xuyên tự học và trở thành một thói quen, thành kỹ năng, kỹ xảo trong tìm kiếm tài liệu, đọc, phân tích, thẩm thấu vấn đề lý luận chính trị.



Biểu đồ 1. Biểu hiện các kỹ năng tự học, tự nghiên cứu các học phần lý luận chính trị của sinh viên Trường Đại học Quảng Bình
(Nguồn điều tra khảo sát trên phần mềm Drive)

Bảng số liệu trên cho thấy, có 45,1% sinh viên cho rằng thực hiện đầy đủ các hoạt động tìm kiếm tài liệu, đọc và phân tích, xử lý thông tin; có 25,6% sinh viên cho rằng việc thực hiện hoạt động này đạt hiệu quả cao; trong khi đó 22,6% sinh viên thừa nhận ít khi tìm đọc tài liệu liên quan đến các học phần lý luận chính trị.

Kết quả đánh giá của giảng viên cho thấy, xét trên thang 5 mức độ (giỏi, khá, trung bình, yếu, kém), kỹ năng tự học, tự nghiên cứu của sinh viên chủ yếu đạt mức khá. Đánh giá này dựa trên kết quả điều tra về tần suất, thời gian tìm kiếm tài liệu lý luận chính trị ở trung tâm học liệu trường, chất lượng các bài tập cá nhân, bài tập nhóm, kết quả bài viết tiểu luận thay thế thi kết thúc học phần và tinh thần hợp tác, tham gia ý kiến trong quá trình học tập của sinh viên. Cần nhận thấy rằng, kỹ năng tự học, tự nghiên cứu các học phần lý luận chính trị có sự khác nhau giữa các sinh viên, khác nhau giữa các lớp, khối ngành đào tạo. Trong đó nhóm sinh viên năm thứ 3 và năm cuối kỹ năng tự học, tự nghiên cứu tốt hơn nhóm

sinh viên năm nhất và năm hai. Sở dĩ như vậy là vì sinh viên năm ba và năm cuối đã học tất cả các học phần lý luận chính trị, có nền tảng kiến thức, thành thạo kỹ năng tra cứu tài liệu, đọc, phân tích, chọn lọc thông tin, có nhiều kỹ năng, kinh nghiệm tự học, tự nghiên cứu.

Qua khảo sát cho thấy kỹ năng tự học, tự nghiên cứu các học phần lý luận chính trị giữa sinh viên khối khoa học xã hội và khối khoa học tự nhiên có sự khác biệt đáng kể. Kết quả khảo sát cho thấy sinh viên thuộc khối khoa học xã hội thường thể hiện khả năng tự học, tự nghiên cứu cao hơn so với sinh viên khối khoa học tự nhiên. Sở dĩ như vậy là do đặc trưng nghề nghiệp, và tính chất liên môn giữa các học phần khoa học xã hội có nhiều kiến thức kinh tế, pháp luật, chính trị, xã hội hơn là các ngành khoa học tự nhiên. Trong chương trình đào tạo khối ngành khoa học xã hội có nhiều học phần liên quan đến kiến thức chính trị, xã hội và để làm được các bài tập nhóm, bài tập cá nhân sinh viên phải tự học, tự nghiên cứu. Do đó tần suất và thời gian sinh viên khối

ngành khoa học xã hội dành cho tự học, tự nghiên cứu các học phần lý luận chính trị nhiều hơn sinh viên khối khoa học tự nhiên. Do chỗ thường xuyên phải tự học, tự nghiên cứu để làm bài thi, làm bài tập, để hiểu biết thêm về chính trị - xã hội mà sinh viên khối khoa học xã hội có kỹ năng tự học, tự nghiên cứu tốt hơn sinh viên khối khoa học tự nhiên.

Từ những phân tích trên cho thấy, giữa các yếu tố nhận thức, động lực, tần suất, kỹ năng tự học, tự nghiên cứu các học phần lý luận chính trị tác động qua lại lẫn nhau trong quá trình sinh viên học tập các học phần lý luận chính trị. Các yếu tố này tạo thành một hệ thống tương tác liên tục. Trong đó nhận thức là tiền đề, động lực là yếu tố thúc đẩy, tần suất và thời gian góp phần tạo thành thói quen, kỹ năng tự học, tự nghiên cứu các học phần lý luận chính trị của sinh viên.

3.3. Một số giải pháp phát triển kỹ năng tự học, tự nghiên cứu các học phần lý luận chính trị cho sinh viên Trường Đại học Quảng Bình

Một là, nâng cao nhận thức của sinh viên về vị trí, vai trò của các học phần lý luận chính trị

Kết quả điều tra cho thấy, kỹ năng tự học, tự nghiên cứu của sinh viên đối với các học phần lý luận chính trị còn hạn chế, chủ yếu phụ thuộc vào bài giảng và tài liệu được cung cấp, chưa chủ động tìm kiếm, khai thác và mở rộng kiến thức. Để khắc phục tình trạng này, sinh viên cần hình thành phương pháp học tập chủ động, xác định mục tiêu và xây dựng kế hoạch tự học phù hợp với yêu cầu của từng học phần. Đồng thời, cần rèn luyện các kỹ năng đọc, phân tích, tổng hợp và hệ thống hóa tài liệu; chủ

động tìm kiếm, lựa chọn và khai thác các nguồn học liệu chính thống; biết ghi chép, đặt câu hỏi, giải quyết vấn đề và vận dụng kiến thức lý luận vào thực tiễn. Bên cạnh đó, sinh viên cần tăng cường tự kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, thường xuyên điều chỉnh phương pháp và thời gian tự học nhằm nâng cao hiệu quả tự học, tự nghiên cứu. Việc hình thành và duy trì các kỹ năng này sẽ góp phần giúp sinh viên chuyển từ học tập thụ động sang chủ động, từng bước nâng cao chất lượng học tập các học phần lý luận chính trị.

Hai là, sinh viên chủ động rèn luyện thói quen tự học, tự nghiên cứu

Các học phần lý luận chính trị bao quát nhiều lĩnh vực, từ những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin đến đạo đức, pháp luật và đường lối, chính sách của Đảng Cộng sản Việt Nam. Để tiếp thu đầy đủ hệ thống tri thức này, sinh viên không chỉ cần tham dự lớp học và trao đổi thảo luận, mà còn phải hình thành thói quen tự học, tự nghiên cứu ngoài giờ. Sinh viên phải tích cực, chủ động tự học, tự nghiên cứu thêm để chiếm lĩnh tri thức và kỹ năng giải quyết vấn đề thực tiễn trong cuộc sống. Sinh viên cần được quán triệt hai nguyên tắc học tích cực. Đó là:

Thứ nhất, học là việc của người học chứ không phải của người khác. Tức là khi sinh viên đóng vai trò là người đi học, sinh viên phải chủ động tìm kiếm tri thức.

Thứ hai, học là luôn tự đặt ra câu hỏi. Có nghĩa là, sinh viên rèn luyện thói quen có tư duy phản biện trong học tập các môn Lý luận chính trị, còn việc sao chép từ giáo trình, từ lời giảng của giảng viên sang vở ghi là cách học chuyển giao (truyền thống) chứ không phải là cách học tạo dựng, phát

huy tính tích cực, chủ động của sinh viên.

Ba là, tăng cường và đa dạng hóa nguồn học liệu phục vụ tự học, tự nghiên cứu

Để phát triển kỹ năng tự học, tự nghiên cứu các học phần lý luận chính trị, sinh viên cần được tiếp cận với nguồn học liệu phong phú, đa dạng và có tính cập nhật. Việc khai thác nhiều loại tài liệu không chỉ giúp mở rộng kiến thức mà còn rèn luyện kỹ năng tìm kiếm, lựa chọn, đọc hiểu, phân tích và tổng hợp thông tin. Bên cạnh giáo trình chính thức, sinh viên cần chủ động sử dụng các tài liệu tham khảo chuyên ngành, sách chuyên khảo, bài báo khoa học, văn bản chính sách và các công trình nghiên cứu liên quan đến nội dung học tập.

Nguồn học liệu cần được thường xuyên cập nhật, bổ sung các vấn đề lý luận và thực tiễn mới, nhất là những vấn đề chính trị, kinh tế, xã hội đang được quan tâm. Sinh viên cần hình thành thói quen chủ động tìm kiếm, đánh giá độ tin cậy và lựa chọn tài liệu phù hợp với mục tiêu học tập. Đồng thời, việc khai thác các nguồn tài liệu chuyên sâu sẽ tạo điều kiện để sinh viên thực hành nghiên cứu, hình thành khả năng tư duy độc lập và từng bước nâng cao năng lực tự học, tự nghiên cứu các học phần lý luận chính trị.

Bốn là, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và khai thác nguồn học liệu mở trong tự học, tự nghiên cứu

Ứng dụng công nghệ số và khai thác nguồn học liệu mở là giải pháp quan trọng góp phần phát triển kỹ năng tự học, tự nghiên cứu của sinh viên. Các nền tảng học tập trực tuyến như Google Classroom, Moodle, Zoom và các diễn đàn học thuật tạo điều kiện để sinh viên chủ động tiếp cận tài liệu, trao đổi học thuật, đặt câu hỏi và chia sẻ kiến thức mà không bị giới hạn bởi

thời gian, không gian học tập. Qua đó, sinh viên có thể rèn luyện kỹ năng tìm kiếm, khai thác, xử lý và chia sẻ thông tin phục vụ học tập.

Bên cạnh đó, sinh viên cần chủ động tham gia các hội thảo, hội nghị khoa học, diễn đàn học thuật và các hoạt động nghiên cứu liên quan đến những vấn đề lý luận chính trị và thực tiễn xã hội. Việc tự tìm hiểu, viết bài, trình bày báo cáo và trao đổi học thuật giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng xác định vấn đề, thu thập và xử lý thông tin, lập luận, trình bày kết quả nghiên cứu và vận dụng kiến thức lý luận vào thực tiễn.

Đồng thời, cần hình thành môi trường thuận lợi cho hoạt động tự học, tự nghiên cứu với không gian học tập yên tĩnh, cơ sở vật chất và thiết bị công nghệ phù hợp, kết nối internet và nguồn học liệu số. Sinh viên có thể kết hợp tự học với tham quan thực tế, hoạt động ngoại khóa và trải nghiệm thực tiễn để kiểm chứng, vận dụng kiến thức lý luận. Qua đó, từng bước hình thành thói quen học tập chủ động, khả năng tư duy độc lập và kỹ năng vận dụng lý luận chính trị vào nhận thức, phân tích các vấn đề thực tiễn.

4. KẾT LUẬN

Các học phần lý luận chính trị có vai trò quan trọng trong việc hình thành thế giới quan khoa học, nhân sinh quan tích cực và định hướng giá trị cho sinh viên. Thông qua quá trình học tập, sinh viên không chỉ lĩnh hội những tri thức lý luận cơ bản mà còn từng bước hình thành lý tưởng sống, ý thức tự trau dồi, rèn luyện bản thân, tinh thần trách nhiệm và thái độ tích cực trước các vấn đề của đời sống xã hội.

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục và yêu cầu ngày càng cao của thực tiễn, việc phát triển kỹ năng tự học, tự nghiên cứu có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với sinh viên

trong học tập các học phần lý luận chính trị. Sinh viên cần chủ động xác định mục tiêu, xây dựng kế hoạch học tập, tìm kiếm và lựa chọn tài liệu, đọc hiểu, phân tích, tổng hợp và hệ thống hóa kiến thức; đồng thời biết vận dụng những tri thức lý luận để nhận thức và giải quyết các vấn đề thực tiễn. Qua đó, sinh viên từng bước nâng cao năng lực tư duy độc lập, khả năng nghiên cứu, bản lĩnh và trách nhiệm của bản thân.

Tự học, tự nghiên cứu không chỉ là phương thức giúp sinh viên củng cố và mở

rộng kiến thức mà còn là nhân tố quan trọng quyết định chất lượng và hiệu quả học tập. Việc hình thành thói quen và kỹ năng tự học, tự nghiên cứu sẽ giúp sinh viên chuyển từ học tập thụ động sang chủ động, phát huy khả năng tự đào tạo và hình thành năng lực học tập suốt đời. Đây là cơ sở quan trọng để nâng cao chất lượng học tập các học phần lý luận chính trị, đồng thời góp phần xây dựng những sinh viên có tư duy độc lập, có lý tưởng, trách nhiệm và khả năng thích ứng với yêu cầu của thực tiễn xã hội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo*, Hà Nội.
- [2] Ban Tuyên giáo Trung ương Đảng (2020) *“Tài liệu bồi dưỡng lý luận chính trị dành cho đảng viên mới”*, NXB Chính trị Quốc gia, Sự thật.
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam (2014) *Kết luận số 94-KL/TW về việc tiếp tục đổi mới việc học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân*, Hà Nội.
- [4] Nguyễn Hiến Lê (2007) *Tự học - Một nhu cầu của thời đại*, Nhà xuất bản Văn Hoá Thông tin Hà Nội.
- [5] Quốc Hội (2019) *Luật Giáo dục đại học*, Hà Nội.

Liên hệ:

ThS. Lương Thị Lan Huệ

Khoa Giáo dục Tiểu học - Mầm non, Trường Đại học Quảng Bình

Địa chỉ: 18 Nguyễn Văn Linh, phường Đồng Thuận, tỉnh Quảng Trị

Email: lanhue.qbu@gmail.com

Ngày nhận bài: 01/10/2025

Ngày gửi phản biện: 03/10/2025

Ngày duyệt đăng: 15/8/2026